

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÀU BÀNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST
Ngày: 29-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hòa;

Bà Phạm Thị Tuyết Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Kiều Vĩnh Phong, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23 và 29 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Trương Anh T, sinh năm 1997 tại Tây Ninh; nơi cư trú: ấp Th, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Phúc Ta (đã chết) và bà Trương Thị N; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng từ ngày 20 tháng 01 năm 2021 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Chị Bùi Thị Hương L, sinh năm 1999; nơi cư trú: ấp X, xã V, huyện B, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi của bị cáo: Vào khoảng 07 giờ 10 phút ngày 23-10-2020, Trương Anh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 70K1-51322 đến chợ thuộc ấp 4, xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương để mua cháo dinh dưỡng. Tại đây, T thấy Bùi Thị Hương L điều khiển xe mô tô

Vision biển số: 61K1- 15165 đến trước cửa hàng cháo dinh dưỡng. Quan sát thấy trong hộc đựng đồ phía trước bên trái xe của chị L có đê 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus 64GB, nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khi thấy chị L đậu xe cạnh hàng rau rồi đi bộ vào mua đồ, cách vị trí đậu xe của chị L khoảng 10m nên T điều khiển xe mô tô đến dựng sát phía bên trái xe chị L rồi mua 2.000 đồng tiền hành lá. Tiếp đến, T quay ra xe, giả vờ làm rơi khẩu trang vải nên cúi người xuống lén lút đưa tay vào hộc đựng đồ bên trái xe của chị L lấy trộm 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus rồi nhặt khẩu trang lên sau đó lên xe đi về. Sau khi lấy trộm được điện thoại trên, T mang về phòng trọ tại ấp 1, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước cất giữ, mục đích đem bán để lấy tiền tiêu xài nhưng do điện thoại có cài mật khẩu nên T đã tháo sim điện thoại Iphone 8 plus ra, lắp vào điện thoại Nokia của mình. Sau đó, chị L dùng số điện thoại khác để nhắn tin vào số điện thoại của mình xin chuộc lại điện thoại. T đồng ý cho chuộc lại điện thoại với giá tiền là 500.000 đồng, nhưng sau đó T lại không đến địa điểm hẹn chuộc điện thoại. Chị L sau khi phát hiện điện thoại Iphone 8 Plus bị mất nên đã trình báo Công an xã Trừ Văn Thố. Công an xã Trừ Văn Thố tiếp nhận tin báo, mời T lên làm việc, sau đó chuyển toàn bộ hồ sơ cho Công an huyện Bàu Bàng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên, bị hại không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trương Anh T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, màu cam đen, biển số 70K1-513.22 số khung: 0610JY687785, số máy: G3D4E715712; 01 giấy chứng nhận đăng kí số: 033715; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số sê ri: 352355067112740 theo Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 23-10-2020.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã: trả lại cho bị hại là chị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, màu vàng theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 08-11-2020.

Theo Bản Kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐG ngày 28-10-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bàu Bàng kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 8 plus 64GB đã qua sử dụng, Hội đồng thống nhất định giá 6.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến gì về các vấn đề trên.

- Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 08/CT-VKSBB ngày 18 tháng 01 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trương Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về mức hình phạt: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trương Anh T mức án: từ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 (mười sáu) đến 20 (hai mươi) tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Trương Anh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số sê ri: 352355067112740 không phải là vật chứng công cụ, phương tiện phạm tội. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, màu cam đen, biển số 70K1-513.22 số khung: 0610JY687785, số máy: G3D4E715712; 01 giấy chứng nhận đăng kí số: 033715 là xe mô tô bị cáo sử dụng để đi trộm cắp tài sản là công cụ, phương tiện phạm tội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến gì về quyết định truy tố, trình bày luận tội của Viện Kiểm sát.

Bị cáo Trương Anh T nói lời sau cùng: bị cáo đã biết hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Anh T đã khai nhận: Khoảng 7 giờ sáng ngày 23-10-2020, tại ấp 4, xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, bị cáo Trương Anh T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 8 plus 64GB đã qua sử dụng của bị hại là Bùi Thị Hương L, trị giá tài sản chiếm đoạt là 6.000.000 đồng. Lời khai của bị cáo phù hợp với các

tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, nội dung bản Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hậu quả là bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 8 plus 64GB đã qua sử dụng trị giá 6.000.000 đồng. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì tham lam tư lợi, muốn hưởng thụ nhưng lười lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự, trị an ở địa phương. Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời cũng nhằm phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trương Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét bị cáo Trương Anh T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, cho bị cáo T hưởng án treo là đã đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Ngày 08-11-2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã trả lại cho bị hại là Bùi Thị Hương L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, màu cam đen, biển số 70K1-513.22 số khung: 0610JY687785, số máy: G3D4E715712; 01 giấy chứng nhận đăng ký số: 033715 là xe mô tô bị cáo sử dụng để đi trộm cắp tài sản là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 106 Bộ luật

Tổ tụng hình sự. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số sê ri: 352355067112740 không phải là vật chứng công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo T theo quy định tại các điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106, Điều 135 và khoản 2 Điều 136, các khoản 1, 2 Điều 260, khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tổ tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Mục 1, Phần I Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trương Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trương Anh T 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trương Anh T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Trương Anh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số sê ri: 352355067112740;

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, màu cam đen, biển số 70K1-513.22 số khung: 0610JY687785, số máy: G3D4E715712; 01 giấy chứng nhận đăng kí số: 033715.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng ngày 19-01-2021).

4. Về án phí: bị cáo Trương Anh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công TTĐT TANDTC (nếu có);
- Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Dũng